

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NÔNG CỐNG
TỈNH THANH HÓA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 30/2017/HSST
Ngày: 22/8/2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NÔNG CỐNG, TỈNH THANH HÓA

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Tình

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Ngọc Tiến

Bà Phạm Thị Hằng

Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Liên - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Nông Cống.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nông Cống tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Tranh - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 8 năm 2017 tại Tòa án nhân dân huyện Nông Cống xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 22/2017/HSST Ngày 13 tháng 6 năm 2017 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn T, sinh năm 1988

Cư trú: Thôn L, xã Đ, huyện T, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 4/12; con ông: Nguyễn Văn T (đã chết); con bà: Phạm Thị S, sinh năm 1945; có vợ là Nguyễn Thị T1 và 1 con; tiền sự: Không; có 2 tiền án: - Án số 21/2012/HSST ngày 20/4/2012 Tòa án nhân dân huyện Triệu Sơn xử phạt 24 tháng tù về tội “Cưỡng đoạt tài sản.”. Đã chấp hành xong hình phạt. - Án số 61/2015/HSST ngày 13/4/2015 Tòa án nhân dân thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh xử phạt 15 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Chấp hành xong hình phạt ngày 30/4/2016; bị cáo không bị tạm giữ, tạm giam trong vụ án này, hiện bị cáo đang chấp hành hình phạt tù theo Quyết định thi hành án số 37/2017/QĐ-CA ngày 27/3/2017 của TAND thành phố Thanh Hóa với mức án 30 tháng tù, hạn tù tính từ ngày 08/11/2016; bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại: Anh Lê Gia K, sinh năm 1978 (vắng mặt)

Cư trú: Thôn X, xã T, huyện N, tỉnh Thanh Hóa.

NHẬN THẤY:

Bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Nông Công truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Ngày 11/8/2016 Nguyễn Văn T từ nhà ở thôn L, xã Đ, huyện T đi bộ ra đường xin đi nhờ xe đến xã K, huyện N tìm mua ma túy để sử dụng. T mang theo 1 ắc quy siêu tốc của bà S (mẹ đẻ) vào bán cho anh Đỗ Văn T12 nhưng anh T1 không mua nên T không có tiền mua ma túy sử dụng. T nảy sinh ý định trộm cắp tài sản bán lấy tiền mua ma túy. Khi đến nhà anh Lê Gia K ở thôn X, xã T thấy cửa cổng không khóa, T đi thẳng vào gian nhà ngang thấy 1 xe mô tô HONDA nhãn hiệu Wave RS màu đỏ-đen - bạc và trùm chìa khóa để bên cạnh cửa sổ. T lấy chìa khóa mở khóa điện rồi dắt xe ra sân, sau đó đi xuống bếp lấy 1 bình gas Việt Pháp mang ra xe rồi chạy ra Cầu Quan thuộc địa phận xã T bán bình gas cho 1 người không quen biết được 120.000đ. Sau đó tiếp tục vòng xe về hướng T đến khu vực cầu H thuộc xã H, huyện S; T vào nhà anh Lê Doãn T2 xin cắm xe nhưng anh T2 không cho cắm. T quay lại hỏi anh T2 có mua xe không, anh T2 hỏi giá bao nhiêu, T nói 10.000.000đ. Anh T2 không mua, T hạ giá xuống 8.000.000đ, T2 trả 7.500.000đ, T đồng ý bán. T2 hỏi giấy tờ xe, T đưa ra 1 đăng ký xe mô tô mang tên Lê Gia K. T2 yêu cầu T viết giấy bán xe, T lấy tên là K để viết giấy bán xe cho T2. Sau khi T nhận 7.500.000đ từ T2, T bắt xe ra thành phố H mua ma túy sử dụng và tiêu hết số tiền bán xe.

Ngày 08/11/2016 T tiếp tục trộm cắp tài sản bị công an thành phố Thanh Hóa bắt giữ, T đã khai nhận hành vi trộm cắp tài sản của anh K ngày 11/8/2016.

Đối với Lê Doãn T2, sau khi mua xe của T, chiều lấy xe ra sử dụng thấy trong cốp xe có 1 giấy chứng tử có ghi số điện thoại nên T2 đã gọi điện và hẹn đến lấy giấy chứng tử.

Người bị hại Lê Gia K khai: Ngày 11/8/2016 vợ chồng anh đi làm đến khoảng 16 giờ về nhà thấy gia đình bị mất 1 xe mô tô nhãn hiệu Wave RS biển kiểm soát 36B2-476.00 và 1 bình gas Việt Pháp. Anh đã báo cáo Công an xã T. Khoảng 19 giờ 30 phút cùng ngày có người gọi điện cho anh báo “có phải là anh K không, lên lấy giấy chứng tử”. Anh K đến nhà anh T2, anh T2 cho biết anh mua xe giá 7.500.000đ có giấy tờ xe và tên người bán xe đều mang tên Lê Gia K. Sau khi trao đổi, anh T2 giao xe cùng giấy tờ cho anh K, anh K đưa cho anh T2 số tiền 7.500.000đ. Anh K đưa xe cùng 1 ắc quy siêu tốc mà đối tượng để tại hiện trường vào báo cáo Công an huyện Nông

Cổng. Cơ quan CSĐT Công an huyện Nông Cống đã khám nghiệm hiện trường, xác minh, truy tìm đối tượng gây án. Hiện nay anh đã nhận lại xe và yêu cầu bị cáo phải bồi hoàn số tiền anh đã chuộc xe và giá trị bình gas.

Tại bản kết luận định giá tài sản ngày 15/8/2016 Hội đồng định giá tài sản huyện Nông Cống xác định: Xe mô tô Waves RS trị giá 14.000.000đ, bình ga Việt Pháp trị giá 370.000đ. Tổng 14.370.000đ.

Đối với 1 ắc-si-um, sau khi xác minh, Cơ quan CSĐT Công an huyện Nông Cống đã trả lại cho bà Phạm Thị S.

Đối với bình gas Việt Pháp T bán tại cầu Quan không xác định được cụ thể bán cho ai nên không truy tìm được.

Nguyễn Văn T sau khi gây án đã bị Công an thành phố Thanh Hóa bắt về hành vi trộm cắp tài sản. Quá trình điều tra T đã khai nhận hành vi trộm cắp xe mô tô và bình gas của anh Lê Gia K vào ngày 08/11/2016 và để quên 1 ắc-si-um tại hiện trường.

Tại bản cáo trạng số 26/CTr-VKS ngày 13/6/2017 Viện kiểm sát nhân dân huyện Nông Cống truy tố Nguyễn Văn T về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 2 Điều 138 BLHS.

Tại phiên tòa:

- Kiểm sát viên luận tội giữ nguyên quan điểm truy tố và căn cứ vào điểm c khoản 2 Điều 138; Điều 33; điểm p khoản 1 Điều 46, khoản 1 Điều 51 BLHS đề xuất mức hình phạt từ 30 đến 36 tháng tù; tổng hợp với phần hình phạt còn lại của bản án trước buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung. Về trách nhiệm sự: Buộc bị cáo phải bồi hoàn cho người bị hại 7.500.000đ và bồi thường giá trị bình gas 370.000đ; bị cáo phải chịu án phí HSST và án phí DSST.

- Bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội và xin giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ vào chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo.

XÉT THẤY:

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai quá trình điều tra, lời khai người bị hại, vật chứng vụ án mà Cơ quan điều tra đã thu giữ và đã được định giá. Như vậy, đủ cơ sở chứng minh: Ngày 11/8/2016 tại nhà anh Lê Gia K ở thôn X, xã T, huyện N, tỉnh Thanh Hóa; Nguyễn Văn T có hành vi lén lút vào nhà lấy trộm 01 xe mô tô hãng HONDA nhãn hiệu Wave RS màu đỏ- đen - bạc và 01 bình ga Việt -

Pháp. T bán bình ga cho một người không quen biết ở khu vực Cầu Quan thuộc địa phận xã T, huyện Nô lấy 120.000đ và bán xe cho Lê Doãn T2 ở xã H, huyện T 7.500.000đ. Sau khi nhận tiền T bắt xe ra thành phố Thanh Hóa mua ma túy sử dụng và tiêu hết số tiền bán xe.

Ngày 08//11/2016 T tiếp tục trộm cắp tài sản bị Công an thành phố Thanh Hóa bắt giữ, T đã khai nhận hành vi trộm cắp tài sản của gia đình anh K ngày 11/8/2016.

Giá trị tài sản bị cáo trộm cắp là 14.370.000đ thuộc định lượng quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự. Tuy nhiên, trước khi phạm tội lần này bị cáo đã 02 lần bị kết án nhưng chưa được xóa án tích thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm quy định tại điểm c khoản 2 Điều 138 BLHS. Như vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Nông Cống truy tố bị cáo theo điểm c khoản 2 Điều 138 BLHS là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp quyền sở hữu tài sản của người khác, làm mất trật tự, trị an trên địa bàn. Lợi dụng sơ hở của chủ sở hữu trong việc quản lý tài sản, bị cáo đã thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của người khác bán lấy tiền thỏa mãn nhu cầu cá nhân. Vì vậy, cần phải xử lý nghiêm và cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội với môi trường, giáo dục, lao động nghiêm khắc theo quy chế trại giam mới đủ để giáo dục bị cáo thành người có ích và răn đe, giáo dục phòng ngừa chung.

Bị cáo bị xét xử trong thời gian đang chấp hành hình phạt tù tại án số 29/2017/HSST ngày 20/02/2017 của TAND thành phố Thanh Hóa, nên áp dụng khoản 1 Điều 51 BLHS để tổng hợp bản án. Thời gian đã chấp hành hình phạt của bản án trước là 09 tháng 13 ngày, được trừ vào thời hạn chấp hành hình phạt chung.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo nên áp dụng điểm p khoản 1 Điều 46 BLHS để lượng giảm cho bị cáo một phần hình phạt thể hiện tính khoan hồng trong chính sách hình sự của Nhà nước.

Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo phải bồi hoàn trả cho anh Lê Gia K 7.500.000đ và bồi thường 370.000đ tiền giá trị bình ga. Tổng cộng là 7.870.000đ.

Về án phí: Bị cáo có tội, bị kết án nên phải chịu án phí HSST và phải bồi thường nên phải chịu án phí DSST.

Từ những nhận định trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội “Trộm cắp tài sản”

Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 138, Điều 33, điểm p khoản 1 Điều 46, khoản 1 Điều 51BLHS:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 33 tháng tù, tổng hợp với 30 tháng tù tại bản án số 29/2017/HSST ngày 20/02/2017 của TAND thành phố Thanh Hóa thành 63 tháng tù, được trừ 9 tháng 13 ngày đã chấp hành. Bị cáo còn phải chấp hành 53 tháng 17 ngày tù. Hạn tù tính từ ngày 22/8/2017.

Áp dụng Điều 589 BLDS: Buộc bị cáo phải bồi hoàn cho anh Lê Gia K 7.500.000đ tiền chuộc xe và phải bồi thường 370.000đ tiền giá trị bình ga. Tổng cộng là 7.870.000đ.

Sau khi án có hiệu lực pháp luật và Chi cục thi hành án dân sự ra quyết định thi hành, nếu bị cáo không nộp đủ số tiền trên thì hàng tháng còn phải chịu thêm khoản tiền lãi xuất theo quy định tại Điều 357 của Bộ luật dân sự.

Về án phí: Áp dụng Điều 99 BLTTHS; khoản 1, khoản 3 Điều 21; điểm a, điểm c khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14; khoản 1 phần I Mục A danh mục án phí, lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo phải nộp 200.000đ tiền án phí HSST và 393.500đ tiền án phí DSST.

Quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật thi hành án dân sự thì người phải thi hành án dân sự có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hạn thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Người bị hại;
- VKS huyện Nông Cống;
- Công an huyện Nông Cống;
- TAND Tỉnh Thanh Hoá;
- Chi cục THADS huyện Nông Cống;
- Sở tư pháp Thanh Hóa;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)

Nguyễn Văn Tình